TRƯỜNG THCS KIM ĐỒNG Họ và tên …….Lớp: 8/…. Số báo danh: ……..…..……. Ngày sinh: ……./……../…….. Phòng thi: …….	KIỂM TRA GIỮA KÌ I, NĂM HỌC 2026 - 2027 MÔN: CÔNG NGHỆ - LỚP 8 Thời gian: 45 phút *(không kể thời gian giao đề)* Ngày kiểm tra: …../…../2026 **MÃ ĐỀ A**	
CĂN DẶN THÍ SINH	**Chữ kí GT1**	**Chữ kí GT2**
Thí sinh ghi rõ tổng số tờ giấy thi đã làm bài. Bằng số:…….tờ Bằng chữ:……tờ		
Điểm	**Chữ kí giám khảo**	

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

I/ ***Chọn phương án trả lời ở mỗi câu rồi ghi vào giấy bài làm.(Ví dụ câu 1 chọn phương án trả lời là C thì ghi 1 - C)(3,5điểm)***

Câu 1: Khổ giấy có kích cỡ lớn nhất để vẽ bản vẽ?

A. A4. B. A3. C. A1. D. A0.

Câu 2: Bản vẽ kĩ thuật được sử dụng chủ yếu để làm gì?

A. Trang trí sản phẩm. B. Truyền đạt thông tin kĩ thuật.

C. Thay thế mọi văn bản. D. Chỉ để quảng cáo.

Câu 3: Kích thước trên bản vẽ kĩ thuật có đơn vị

A. mm. B. dm. C. cm. D. m.

Câu 4: Nét cơ bản nào dưới đây **không** được sử dụng trong các bản vẽ kỹ thuật?

A. Nét liền đậm. B. Nét đứt mảnh. C. Nét thanh. D. Nét liền mảnh.

Câu 5: Vị trí các hình chiếu trên bản vẽ được biểu diễn là:

A. Hình chiếu bằng ở dưới hình chiếu đứng, hình chiếu cạnh ở bên phải hình chiếu đứng.

B. Hình chiếu bằng ở trên hình chiếu đứng, hình chiếu cạnh ở bên trái hình chiếu đứng.

C. Hình chiếu cạnh ở bên phải hình chiếu đứng, hình chiếu bằng ở bên trái hình chiếu đứng.

D. Hình chiếu đứng ở dưới hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh ở bên phải hình chiếu bằng.

Câu 6: Để nhận được hình chiếu bằng, cần chiếu vuông góc vật thể theo hướng chiếu nào?

A. Từ trước ra sau. B. Từ trên xuống dưới.

C. Từ trái sang phải. D. Từ phải sang trái.

Câu 7: Hình chiếu đứng, hình chiếu cạnh của hình chóp đều có hình dạng

A. hình tam giác vuông. B. hình tròn. C. hình chữ nhật. D. hình tam giác cân.

Câu 8: Hình chiếu bằng của hình trụ và hình nón có hình dạng

A. hình vuông. B. hình chữ nhật. C. hình tròn. D. hình tam giác.

Câu 9: Bản vẽ nào dùng để chế tạo một chi tiết?

A. Bản vẽ nhà. B. Bản vẽ lắp. C. Bản vẽ chi tiết. D. Sơ đồ điện

Câu 10: Có mấy loại tỉ lệ để vẽ bản vẽ ?.

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 11: Khi lựa chọn vật liệu cơ khí, cần căn cứ vào yếu tố nào?

A. Chỉ căn cứ vào màu sắc. B. Tính chất vật liệu và yêu cầu sử dụng

C. Chỉ căn cứ vào kích thước. D. Chỉ căn cứ vào tên gọi

Câu 12: Vật liệu nào có tính đàn hồi tốt?

A. Cao su. B. Gang. C. Kính. D. Gạch.

Câu 13: Vật liệu nào thuộc nhóm kim loại đen?

A. Nhôm. B. Đồng. C. Cao su. D. Gang

Câu 14: Đặc điểm nổi bật của nhôm là gì?

A. Rất nặng. B. Nhẹ và chống ăn mòn tốt.

C. Luôn giòn như gang. D. Là vật liệu phi kim.

II/ ***Chọn phương án trả lời đúng hoặc sai ở mỗi ý rồi ghi vào giấy bài làm.(Ví dụ ý a chọn phương án trả lời là đúng thì ghi a - Đúng)(0,5điểm)***

Câu 15	Đúng	Sai
a. Hình chiếu cạnh thể hiện vật thể khi nhìn từ trước tới.		
b. Bản vẽ chi tiết không cần ghi kích thước.		
c. Bản vẽ nhà chỉ thể hiện màu sơn của ngôi nhà.		
d. Chất dẻo là vật liệu phi kim loại.		

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Hãy vẽ 3 hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh và ghi kích thước theo yêu cầu trên bản vẽ kĩ thuật. (Tỉ lệ 1:1).

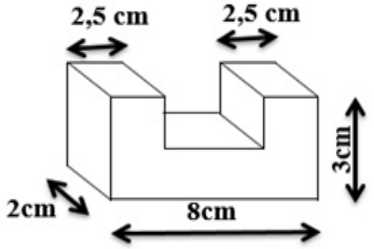

Câu 2 (1,0 điểm). Tại sao mặt bằng của bản vẽ nhà giữ vai trò quan trọng?

Câu 3. (3,0 điểm).

a. Nêu vai trò của bản vẽ lắp?

b. Nêu vai trò của bản vẽ kĩ thuật ?

c. Kể tên 4 vật thể có dạng khối tròn xoay đã học?

……..Hết……..

A/. TRẮC NGHIỆM

I/

Câu	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**
Đáp án										

Câu	**11**	**12**	**13**	**14**
Đáp án				

II/

Câu 15:

a	
b	
c	
d	

B TỰ LUẬN